

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày 28/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Ngọc Lợi

Ông Bùi Thanh Bình

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Tổng Thị Huê – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Đào Sỹ Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/HS-ST, ngày 02/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐXXST-HS ngày 13/02/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Văn H, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Xóm H, xã Y L, huyện Y Đ, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn H và con bà: Lê Thị M; Vợ, con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/12/2017 đến ngày 19/12/2017 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt.

Người bị hại: Chị Vũ Thị Kim O, sinh năm 1973, vắng mặt.

Cư trú tại: Thôn V T, xã N P, thành phố N B, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hà Văn H là bạn bè quen biết với anh Nguyễn Văn C, khoảng tháng 9 năm 2017 bị cáo H thuê lại chiếc xe ô tô của anh C nhãn hiệu Hyundai i10, màu bạc, biển kiểm soát 30A- 5xx.xx để chạy dịch vụ taxi. Khoảng 19 giờ ngày 12/12/2017 bị cáo điều khiển xe đi từ nhà đến quán phở Xuân Thành ở thôn Vĩnh Tiến, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình do chị Vũ Thị Kim O là chủ quán. Bị cáo đi vào trong quán gọi đồ ăn, quan sát thấy chị O đang sạc điện thoại nhãn hiệu samsung J7 Prime màu vàng ở trên bàn cạnh bàn bị cáo H ngồi. Lợi dụng sơ hở lúc chị O và nhân viên phục vụ đang đứng đón khách ở bên ngoài, bị cáo lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại và 01 sạc điện thoại màu trắng, sau đó thanh toán tiền và đi ra xe ô tô điều khiển ra đường cao tốc hướng Cao Bồ - Hà Nội. Đi được khoảng 50km bị cáo dừng xe tháo vỏ ốp điện thoại vứt ở dọc đường, tháo sim điện thoại để ở cánh xe ô tô rồi điều khiển xe đi Hà Nội. Khoảng 20 phút chị O quay trở vào trong quán thì không thấy điện thoại của mình đâu nên đã xem lại camera và nhận ra người nam thanh niên lấy điện thoại là H. Chị O đã đến Công an thành phố Ninh Bình trình báo sự việc. Trên cơ sở đơn trình báo của chị O và tài liệu chứng cứ đã thu thập được, ngày 13/12/2017 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Ninh Bình ra lệnh bắt khẩn cấp đối với bị cáo và thu giữ 01 điện thoại di động samsung J7 Prime màu vàng; 01 sạc điện thoại màu trắng; 02 sim điện thoại; 01 xe ô tô hyundai i10 biển kiểm soát 30A- 577.02; 01 áo khoác màu đen; 01 quần bò dài màu xanh; 01 mũ lưỡi chai; 01 đôi giày da màu nâu.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản số 04 ngày 14/12/2017. Tại bản kết luận định giá tài sản số 97 ngày 14/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Ninh Bình kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung J7 Prime màu vàng trị giá 3.850.000đồng; 01 chiếc sạc điện thoại sam sung màu trắng trị giá 150.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Hà Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 31/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Hà Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Hà Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 31 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ đi 06 ngày tạm giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Hà

Văn H được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Y L nhận được quyết định thi hành án và bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Áp dụng điều 41 BLHS năm 1999, Điều 106 BLTTHS năm 2015. Trả lại cho bị cáo H: 01 áo khoác màu đen; 01 quần bò dài màu xanh; 01 mũ lưỡi chai; 01 đôi giày da màu nâu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn H không có ý kiến gì với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình; đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hà Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; bản kết luận định giá tài sản và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 19h' ngày 12/12/2017 tại quán phở Xuân Thành của chị Vũ Thị Kim O ở thôn V T, xã N P, thành phố NB. Lợi dụng sơ hở của chị O không trông coi tài sản Hà Văn H đã lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại và 01 sạc điện thoại tổng trị giá tài sản 4.000.000đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Hà Văn H đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý lo lắng cho quần chúng nhân dân. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhưng không có ý thức lao động chân chính, bị cáo đã cố ý phạm tội để phục vụ cho bản thân. Vì vậy, cần phải xử bị cáo mức hình phạt hợp lý để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nhân thân tốt và có nơi thường trú rõ ràng, nên thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ, dưới sự giám sát của chính

quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Bị cáo bị tạm giữ 06 ngày được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quy đổi (3x6) thành 18 ngày cải tạo không giam giữ.

[3] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy, trước khi phạm tội bị cáo làm nghề lái xe taxi nhưng sau khi phạm tội bị cáo đã trả lại xe cho chủ xe, hiện tại không có việc làm, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc điện thoại di động samsung J7, 01 sạc điện thoại màu trắng cơ quan CSĐT công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho chị Vũ Thị Kim O, chị O đã nhận tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì. Như vậy về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong, nên hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: - Đối với nhãn hiệu Huyndai i10, màu bạc, biển kiểm soát 30A- 577.02 , bị cáo đã thuê của anh C, anh C không biết việc bị cáo dùng xe để trộm cắp tài sản nên Cơ quan Điều tra đã trả lại cho anh C, anh C đã nhận lại chiếc xe và không có yêu cầu đề nghị gì nên hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với 01 áo khoác màu đen; 01 quần bò dài màu xanh; 01 mũ lưỡi chai; 01 đôi giày da màu nâu thu giữ của bị cáo H, không liên quan đến vụ án, tại phiên tòa bị cáo xin được nhận lại, nên cần trả lại cho bị cáo H.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm h, điểm p khoản 1, Điều 46, Điều 31 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Bị cáo Hà Văn H 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ đi 06 ngày tạm giữ quy đổi (6x3) thành 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Hà Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Y L, huyện Y Đ, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; Gia đình bị cáo

có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Hà Văn H được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Y Lnhận được quyết định thi hành án và bản án.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trả lại cho bị cáo H: 01 áo khoác màu đen; 01 quần bò dài màu xanh; 01 mũ lưỡi chai; 01 đôi giày da màu nâu.

(Các vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 02 năm 2018 giữa Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hà Văn H phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TANDTỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- THA hình sự;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Phạm Thị Tuyết

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Ngọc Lợi - Bùi Thanh Bình

Phạm Thị Tuyết

